

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC MÊ
TỈNH HÀ GIANG
Số: 37/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Mê, ngày 21 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lộc Văn C, sinh ngày 19 tháng 12 năm 1992.

HKTT: Thôn KT, xã MN, huyện BM, tỉnh HG.

Bị đơn : Chị Nguyễn Thị H, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1993.

HKTT: Thôn KT, xã MN, huyện BM, tỉnh HG;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của BLTT dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 07 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Lộc Văn C và bị đơn chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về quan hệ hôn nhân: Anh Lộc Văn C và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn;

* Việc nuôi con: Anh Lộc Văn C và chị Nguyễn Thị H chưa có con chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

*Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Lộc Văn C và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Anh Lộc Văn C và chị Nguyễn Thị H thống nhất thỏa thuận để anh Lộc Văn C tự nguyện chịu tiền án phí DSST - LH là 150.000,đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng chẵn), anh C đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BM, tỉnh HG

theo biên lai số 07114 ngày 27 tháng 9 năm 2019. Anh C được trả lại 150.000,đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị H không phải chịu tiền án phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự . Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (Đề thi hành);
- VKSND huyện;
- UBND xã MN;
- TAND tỉnh HG;
- Chi cục THA dân sự (Đề thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cù Văn Minh